

Bản án số: 297/2022/HS-PT

Ngày: 23-9-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Chí Dũng.

Bà Nguyễn Thị Võ Trinh.

- Thư ký phiên tòa:

Ông Huỳnh Văn Nhựt Minh- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 và ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 207/2022/TLPT-HS ngày 27 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Đỗ Thị K, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2022/HS-ST ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo kháng cáo:

Đỗ Thị K (Út S), sinh năm 1966 tại tỉnh Đồng Tháp; giới tính: Nữ; nơi cư trú (HKTT): Số nhà 180X/2, ấp Hòa N, xã Long T, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Đỗ Văn T, sinh năm 1932 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1930 (đã chết); có chồng và có 02 người con; tiền án, tiền sự: Chưa; tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

Bị hại:

Nguyễn Khánh N, sinh ngày 05/7/2015 (*vắng mặt*).

Nơi cư trú: Số 10XA/4, ấp Long A, xã Long T, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Khánh N:*

1. Nguyễn Minh T, sinh năm 1983 (*cha ruột- vắng mặt*).
2. Lê Thị K M, sinh năm 1987 (*mẹ ruột- vắng mặt*).

Cùng nơi cư trú: Số 10XA/4, ấp Long A, xã Long T, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Nguyễn Khánh N:*

Ông Hà Văn Nam- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Tháp, Chi nhánh số 1.

Địa chỉ: Số 466, đường Nguyễn Sinh Sắc, khóm 5, phường 1, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp (*có mặt*).

Người làm chứng:

1. Phạm Thị L, sinh năm 1959 (*vắng mặt*).

Nơi cư trú: Số 2X3/5, ấp Long A, xã Long T, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp.

2. Châu Ngọc L, sinh năm 1963 (*vắng mặt*).
3. Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1963 (*vắng mặt*).

Cùng nơi cư trú: Số 10X/4, ấp Long A, xã Long T, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp.

4. Nguyễn Văn S, sinh năm 1967 (*vắng mặt*).
5. Nguyễn Tấn T, sinh năm 1990 (*vắng mặt*).
6. Nguyễn Minh L, sinh năm 1992 (*có mặt*).

Cùng nơi cư trú: Số 18XA/2, ấp Hòa N, xã Long T, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp.

7. Lê Thị Ngọc M, sinh năm 1999 (*vắng mặt*).

Cư trú: Số 48X khóm 2, thị trấn Lai V, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp.

8. Lê Minh Phương T, sinh ngày 19/3/2008 (*vắng mặt*).

- *Người đại diện hợp pháp của Lê Minh Phương T:*

Lê Thanh T, sinh năm 1992 (*cha của Tiến- vắng mặt*).

Cùng cư trú: Số 48, khóm X, thị trấn Lai V, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp.

9. Nguyễn Thị T, sinh năm 1969 (*vắng mặt*).

Cư trú: 51X/5, ấp L, xã Long T, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đỗ Thị K nhiều lần đến nhà của bà Phạm Thị L (bà ngoại của Nguyễn Khánh N) tại số 2x3/3, ấp Long A, xã Long T, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp đòi tiền nhưng bà Phạm Thị L không trả, còn chị Lê Thị Kiều M, anh Nguyễn Minh T, Lê Thị Kiều T thì không có mặt tại địa phương. K nghĩ ra cách nói dối bà L là đi chùa ở huyện Lấp V, tỉnh Đồng Tháp có phát quà từ thiện cho trẻ em nên rủ bà L dẫn theo bé Nguyễn Khánh N, sinh ngày 05/7/2015 (con ruột của M và T đang gởi cho bà L chăm sóc) cùng đi để K tìm cách bắt giữ bé N, mục đích là buộc bà L, chị T, chị M và anh T trả nợ cho K. K hẹn bà L gặp nhau lúc 02 giờ, ngày 10/11/2019 tại nhà của anh Nguyễn Tấn T (con ruột K) ngụ tại ấp Long Đ, xã Long T, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp để cùng xuất phát thì được bà L đồng ý. Sau đó, K đi ra thị trấn Lai V, huyện Lai V thuê xe mô tô khách của 01 người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) và hẹn gặp lúc 02 giờ ngày 10/11/2019 tại Cổng số 01 trước nhà của anh Thành để chở K đi Lấp V. Bên cạnh đó, K còn rủ thêm chị Lê Thị Ngọc M (con dâu của K) tìm thêm 01 cháu nhỏ cùng đi, mục đích nhằm tạo lòng tin cho bà Lợi (K không nói cho chị Mỹ biết là K sẽ bắt giữ bé N).

Đến khoảng 02 giờ ngày 10/11/2019, K, bà L, bé N, người đàn ông chạy mô tô khách và chị M dẫn theo bé Lê Minh P T cùng gặp nhau trước cửa nhà của anh T. Trước khi xuất phát, K kêu bà Lợi đưa bé N cho K chở đi trước dẫn đường, còn bà L đi chung xe với chị M và bé T. Trên đường đi, K kêu người đàn ông chạy mô tô khách chạy nhanh đến cầu Vàm Cống, sau đó K đón xe đi Châu Đ cùng với bé N. Khi chị M chở bà L đến chợ Lấp V thì không thấy K và bé N nên chị M chở bé T về, còn bà L ở lại đợi K và cháu N đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày nhưng không thấy K quay lại, nên bà Lợi đón xe về nhà của K thì gặp anh Nguyễn Minh L (con của bị cáo K), Lý cho hay là K có viết giấy để lại với nội dung K sẽ bắt giữ bé N, kêu bà L trả tiền nợ vay, nợ hui thì sẽ dẫn bé N về và đưa giấy cho bà L xem, sau đó bà L đến Công an trình báo sự việc.

Tại thành phố Châu Đ, tỉnh An Giang, K dắt bé N đi ăn, ở từ thiện, mua sữa và quần áo cho bé N. Đến ngày 15/11/2019, do hết tiền chi tiêu nên K dẫn bé N về và cùng đến Công an huyện Lai V đầu thú.

Cơ quan điều tra Công an huyện Lai V tạm giữ vật chứng, tài sản do Đỗ Thị K giao nộp gồm: 01 (một) bộ đồ thun trẻ em, màu trắng có sọc ngang màu đỏ,

vàng, đen, trắng; 01 (một) bộ đồ bộ nữ màu đen có bông màu đỏ, vàng, tím; 01 (một) bình sữa giấy hiệu Vinamilk màu trắng xanh, sữa dinh dưỡng có đường.

Tại Biên bản khám xét dấu vết thân thể của bé Nguyễn Khánh N lập lúc 10 giờ ngày 15/11/2019 tại Trung tâm y tế huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp thể hiện: Không phát hiện dấu vết thương tích trên thân thể của bé Nguyễn Khánh N.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2022/HS-ST ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 157; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị K phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị K 02 (hai) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Đến ngày 31 tháng 5 năm 2022, bị cáo Đỗ Thị K có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm tuyên bố bị cáo không phạm tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Thị K khai rằng gia đình bà Phạm Thị L, Lê Thị Kiều M, Nguyễn Minh Tr nợ bị cáo tiền hụi và tiền vay mượn. Bị cáo đòi nhiều lần nhưng bà L, chị M, anh T không trả. Ngày 09/11/2019, bị cáo nghĩ ra cách nói dối, rủ bà L dẫn cháu Nguyễn Khánh N (con ruột chị Lê Thị Kiều M) cùng đi chùa ở Lấp V và để bé Khánh N đi cùng xe với bị cáo, lợi dụng hoàn cảnh đó bị cáo đã dẫn bé Khánh Ngọc đi đến thành phố Châu Đ, tỉnh An Giang. Bị cáo và bé Khánh N ở Châu Đ từ ngày 10/11/2019, đến ngày 15/11/2019 thì bị cáo mang bé Khánh N về Công an huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp để đầu thú do được người nhà và Công an vận động. Mục đích bị cáo mang bé Khánh N đi Châu Đ là để cho bà L, chị M, anh T lo sợ mà trả tiền cho bị cáo chứ bị cáo không bắt cóc bé N, bị cáo không bắt giữ người trái pháp luật, bị cáo dẫn bé Khánh N đi là do bà L xúi giục, kêu bị cáo làm như vậy. Trong thời gian ở Châu Đ, bị cáo đối xử tốt với bé N, cho ăn, uống đàng hoàng, không đánh đập. Bị cáo thừa nhận là trước khi cùng bà L, bé N, chị M, bé T xuất phát đi từ nhà anh T (khoảng 02 giờ ngày 10/11/2019), thì bị cáo đã có viết giấy để lại trên đầu tủ ở nhà, nội dung tờ giấy là bị cáo sẽ bắt giữ bé Khánh N, nếu bà L trả tiền nợ thì bị cáo sẽ dẫn bé N trở về. Bị cáo thừa nhận các hành vi đã thực hiện như nội dung Cáo trạng và Bản án sơ thẩm mô tả, nhưng bị cáo cho rằng mình không phạm

tội. Bị cáo không bồi thường dân sự cho bé Khánh N vì bị cáo không phạm tội, bị cáo yêu cầu Tòa án tuyên xử trả lại khoản tiền mà trước đây bị cáo đã nộp để bồi thường cho bé N.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử, kết án bị cáo Đỗ Thị K với tội danh “Bắt, giữ người trái pháp luật” được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Vụ án đã được điều tra, xét xử nhiều lần, bị cáo đã khai nhận hành vi thực hiện, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Việc bị cáo dẫn bị hại Khánh N đi Châu Đ từ ngày 10/11/2019 đến ngày 15/11/2019 không được sự đồng ý của gia đình bé N, mục đích dẫn bé N đi là để cho bà L, chị M, anh T trả nợ, trước khi đi bị cáo còn viết giấy để lại để chuyển cho bà L, hăm dọa khi nào gia đình bà L trả xong nợ thì mới dẫn bé N về. Do đó, hành vi của bị cáo Đỗ Thị K đủ yếu tố cấu thành tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự”, người bị bắt là bé Khánh N chưa đủ 18 tuổi. Nay bị cáo kháng cáo cho rằng không phạm tội vì bị cáo không bắt giữ bé N, chỉ dẫn N đi chơi, cho ăn uống đàng hoàng, không đánh đập, đây chỉ là nhận thức pháp luật của bị cáo, nhưng hành vi thực tế của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Vì vậy, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Đỗ Thị K, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại Nguyễn Khánh N phát biểu thống nhất về tội danh đã truy tố, xét xử bị cáo Đỗ Thị K. Bên bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần cho bé Khánh N là 29.800.000 đồng, bị cáo đã nộp bồi thường được 20.000.000 đồng, nhưng nay bị cáo đòi lại 20.000.000 đồng này và không chịu nộp tiếp, đề nghị Tòa án tuyên buộc bị cáo phải nộp.

Tại phần tranh luận, bị cáo Đỗ Thị K thừa nhận có dẫn bị hại Nguyễn Khánh N đi Châu Đ với mục đích là để cho gia đình bà Phạm Thị L lo lắng mà trả tiền nợ cho bị cáo, chứ bị cáo không phạm tội. Tại lời nói sau cùng bị cáo cho rằng mình không phạm tội, đề nghị Tòa án tuyên án bị cáo vô tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đỗ Thị K thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đối với bị hại Nguyễn Khánh N, nhưng bị cáo cho rằng mình không phạm tội, bị cáo thực hiện hành vi vì bà Phạm Thị L nhiều lần thách thức, kêu gọi bị cáo bắt giữ bé Khánh N để cho chị M trả tiền nợ cho bị cáo. Do đó bị cáo nghe lời bà L dẫn bé Khánh N đi để cho bà L, chị M lo sợ mà trả số tiền còn nợ bị cáo, chứ bị cáo không bắt cóc hay bắt giữ bé Ngọc, bị cáo không phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử. Lời khai nhận của bị cáo Đỗ Thị K về các hành vi đã thực hiện phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Lời khai của bị cáo ổn định qua các lần điều tra, truy tố, xét xử, trên cơ sở đó khẳng định được hành vi của bị cáo đã được thực hiện trên thực tế. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ điều kiện của chủ thể về độ tuổi và khả năng nhận thức, làm chủ hành vi. Bị cáo cho rằng bà Phạm Thị L nhiều lần xúi giục bị cáo bắt giữ bị hại Khánh N để cho mẹ bé N là chị M phải trả tiền là không có cơ sở, vì bà L không thừa nhận lời khai này của bị cáo và lời khai này cũng không được chứng minh bởi chứng cứ khác. Hơn nữa, bà L là bà ngoại của bé Khánh N thì không thể xúi người khác bắt giữ cháu của mình, bà L không có động cơ, mục đích gì để thực hiện điều này, diễn biến của vụ án còn cho thấy bà L hoàn toàn hoảng hốt, lo sợ khi mất thông tin về bé N và bà đã trình báo Công an về vụ việc. Vì vậy, lời khai nại của bị cáo Đỗ Thị K là không có căn cứ. Việc bị cáo giữ bị hại Khánh N từ ngày 10/11/2019 đến ngày 15/11/2019 không được sự cho phép của gia đình, cha mẹ bé Khánh N, thời điểm này bé Khánh N chưa đủ 05 tuổi, bị cáo đã tước đoạt quyền được tiếp xúc với cha mẹ, người thân, quyền tự do sinh hoạt bình thường của bị hại, đặc biệt là đối với bị hại là trẻ em.

[2] Từ những phân tích trên, hoàn toàn có cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Đỗ Thị K đủ yếu tố cấu thành tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự. Do đó, kháng cáo kêu oan của bị cáo là không có căn cứ chấp nhận. Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm.

[3] Về phần trách nhiệm dân sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã tách ra giải quyết bằng vụ việc khác khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Thị K vẫn giữ nguyên yêu cầu được nhận lại 20.000.000 đồng mà trước đây bị cáo đã nộp tại Cơ quan Thi hành án để bồi thường cho bị hại. Xét thấy, do bị cáo không tự nguyện bồi thường cho bị hại, nên không có căn cứ để Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận yêu cầu của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại tại phiên tòa phúc thẩm và cũng không có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo Đỗ Thị K không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

[6] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Đỗ Thị K.

Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2022/HS-ST ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp.

2. Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị K phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 157; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị K 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ đồ thun trẻ em, màu trắng có sọc ngang màu đỏ, vàng, đen, trắng; 01 (một) bộ đồ bộ nữ màu đen có bông màu đỏ, vàng, tím; 01 (một) bịch sữa giấy hiệu Vinamilk màu trắng xanh, sữa dinh dưỡng có đường do không còn giá trị sử dụng.

(Hiện vật chứng và tài sản trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

Trả cho bị cáo Đỗ Thị K 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*) theo Biên lai thu tiền số 016193 ngày 07/7/2020 và 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) theo Biên lai thu tiền số 017388 ngày 22/12/2020 do bị cáo K đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung (Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Do bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không có mặt tại địa phương và chưa xác định được yêu cầu của họ, nên tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi đương sự có yêu cầu.

5. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/02/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Thị K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GDKT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAND huyện Lai Vung (03 bản);
- VKSND huyện Lai V ;
- Chi cục THADS huyện Lai V;
- Cơ quan CSĐTCA huyện Lai V;
- Cơ quan THAHS CA huyện Lai V;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, HSVA, (Nhật Minh).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh